

Bản án số: 135/2024/HS-PT
Ngày 19-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội Đ xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Kiên

Bà Vũ Thị Bích Diệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:
Bà Đ Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 103/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Vũ Kim C, do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2024/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện KT, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo: **Vũ Kim C**, sinh ngày 15/10/1979 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đương Thắng, xã Ngũ Đoan, huyện KT, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Kim O và bà Mạc Thị N; có vợ là Lê Thị H (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/10/2023 đến ngày 12/10/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Ông An Đức Đ (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Đào Thị B, sinh năm 1959; nơi cư trú: Tổ dân phố TX, thị trấn NN, huyện KT, thành phố Hải Phòng; có mặt

2. Chị An Thị Hồng Đ, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 43/2/143 TĐ, phường A, quận LC, thành phố Hải Phòng; có mặt

3. Anh An Đức A, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Cẩm Hoàn, xã TS, huyện KT, thành phố Hải Phòng; có mặt

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Cháu Nghiêm Danh T, sinh ngày 24/9/2010; nơi cư trú: Thôn CB, xã ĐH, huyện KT, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của cháu T: Anh Nghiêm Danh Quang và chị Vũ Hải Anh là bố, mẹ đẻ cháu T; vắng mặt

2. Anh Nghiêm Danh Quang, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn CB, xã ĐH, huyện KT, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

3. Chị Vũ Hải Anh, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn CB, xã ĐH, huyện KT, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

4. Anh Bùi Thế H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn NT, xã ĐH, huyện KT, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Kim C nhận hợp Đ miệng lái xe ô tô chở khách thuê cho anh Bùi Thế H; có giấy phép lái xe hạng D theo quy định. Khoảng 13 giờ ngày 06/10/2023, C nhận chỉ đạo điều khiển xe ô tô BKS 15B-038.35 đi trên đường 404 theo hướng từ xã Thanh Sơn về xã ĐH để đón khách với tốc độ khoảng 60km/giờ (theo lời khai của C), vượt quá tốc độ cho phép tại tuyến đường này là 50km/giờ. Khi đến ngã tư nơi giao nhau giữa đường 404 với đường trục thôn Quế Lâm, xã Thụy Hương, huyện KT khoảng 50m, C quan sát thấy xe mô tô Honda SH Mode, BKS 15F1-207.87 do ông An Đức Đ điều khiển đi trên đường thôn Quế Lâm, theo hướng từ Chùa Quế Lâm ra đường 404 để sang đường nên bấm còi ô tô cảnh báo. Do nghĩ ông Đ sẽ dừng lại để tránh xe mình nên C tăng tốc độ đi qua ngã tư; khi phát hiện ông Đ không dừng lại mà vẫn điều khiển mô tô đi qua ngã tư, C vội đánh lái sang bên trái để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên đã xảy ra va chạm; xe ô tô tiếp tục tiếp tục lao sang bên trái đường va chạm vào xe đạp điện do cháu Nghiêm Danh T điều khiển đi trên đường 404 theo hướng ngược chiều từ xã ĐH về xã Thanh Sơn rồi dừng hẳn trên vệ cỏ bên trái đường. Hậu quả ông An Đức Đ chết tại hiện trường, còn cháu Nghiêm Danh T bị thương; xe ô tô BKS 15B-038.35, xe mô tô BKS 15F1-207.87 và xe đạp điện bị hư hỏng. Sau khi xảy ra sự việc, Vũ Kim C đến Công an huyện KT đầu thú.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Vũ Kim C: Không có nồng độ cồn.

Kết luận giám định hóa pháp số 1405/PY-XNĐH ngày 19/10/2023 của Viện Pháp Y Quân Đội, cục Quân Y kết luận: Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu của Vũ Kim C. Mẫu máu của ông An Đức Đ có Ethanol, nồng độ cồn 158,7mg/100ml máu.

Kết luận giám định tử thi số 226 ngày 11/10/2023 của T tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Ông An Đức Đ bị chấn thương ngực gây gãy thân xương ức, gãy phức tạp xương lồng ngực hai bên. Bị chết vì chấn thương ngực nặng.

Cháu Nghiêm Danh T bị thương nhưng cháu T và gia đình từ chối giám định thương tích.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn thuộc ngã tư nơi giao nhau giữa đường 404 với đường trục thôn Quế Lâm, xã Thụy Hương. Lồng đường 404 rộng 08m, có vạch kẻ sơn dạng đứt đoạn chia hai chiều đường đi, lề đường bên phải theo hướng xã ĐH đi xã Thanh Sơn có biển báo giao thông 207a (giao nhau với đường không ưu tiên) hướng còn lại không có biển báo. Đường trục thôn Quế Lâm rộng 4,5m, lòng đường có vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn chia hai chiều đường, vỉa hè hai chiều đi trước khi vào ngã tư đều có biển báo 208 (giao nhau với đường ưu tiên). Xác định biển báo 207a là điểm mốc. Chọn mép đường bên phải đường 404 hướng xã ĐH đi xã Thanh Sơn làm chuẩn. Hiện trường để lại các dấu vết sau: Vết cày xước có màu trắng xám trong diện 13,9 x 0,4 (m), hướng Thanh Sơn về ĐH, đầu vết cách mép đường 3,1m, khoảng cách theo phương vuông góc với mép đường bên phải đường trục thôn Quế Lâm hướng chùa Quế Lâm đi là 2,5m, cuối vết nằm tại mép đường làm chuẩn. Vết mài xước dạng đứt đoạn trong diện 4,3x0,35 m, có hướng từ Thanh Sơn về ĐH. Xe đạp điện đổ nghiêng bên phải, đầu xe quay hướng nương nước, đuôi xe quay hướng đường 404, trục bánh trước và trục bánh sau lần lượt cách mép đường là 2,4 m và 1,35 m. Xe ô tô BKS 15B-038.35 nghiêng trái đầu xe quay hướng ĐH, đuôi xe quay hướng Thanh Sơn, trục bánh trước bên phải và trục bánh sau bên phải lần lượt cách mép đường là 2,2m và 1,25 m. Xe mô tô BKS 15F1-207.87 đổ nghiêng bên phải, nằm dưới đầu xe ô tô BKS 15B-038.35. Tử thi ở tư thế nằm ngửa, đầu quay hướng đường 404, đỉnh đầu tử thi cách mép đường 01 m, gót chân trái tử thi cách mép đường 2,4 m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô BKS 15B-038.35: Nắp capo phía trước bị móp méo, biến dạng, bề mặt phía ngoài bị trượt xước mất sơn theo chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên trong diện 19x15 (cm); Toàn bộ phần ốp nhựa ba đờ sóc trước bị vỡ, rách khuyết nhựa bung bật, bám dính tạp chất màu mận chín, màu nâu trong diện 194x67 cm. Mặt ngoài ốp bảo vệ cụm đèn pha, đèn tín hiệu phía trước bên phải trượt xước theo hướng từ trước về sau, trong diện 13x02 cm. Biển kiểm soát lắp phía trước bị cong vênh biến dạng kim loại theo chiều từ trước về sau. Gương chiếu hậu bên lái, bị vỡ, nứt khuyết không còn. Ốp kim loại tại xe phía trước bên trái bị móp méo biến dạng.

- Xe đạp điện: Đầu xe bị cong gấp sang bên phải, ốp nhựa bị vỡ khuyết, vỡ nứt. Vành xe bánh trước bị bung bật, cong vênh biến dạng, bề mặt trầy xước mất sơn màu bạc, bám dính tạp chất màu đen kích thước 30x30 cm. Dấu vết trượt xước cong vênh, bề mặt trượt xước kim loại nước sơn màu bạc, kích thước trong diện 03x05 cm và

trượt xước nhựa bề mặt bám dính tạp chất màu trắng (dạng bụi đá) nâu đỏ (dạng rỉ sét) tại bàn đạp để chân người điều khiển phía trước, bên trái và thanh kim loại liền kề. Dấu vết vỡ khuyết, bề mặt trượt xước kim loại bám dính tạp chất màu đen và màu đỏ (dạng sơn) tại bàn để chân phía sau bên trái, kích thước trong diện 10x30 cm.

- Xe mô tô BKS 15F1-207.87: Toàn bộ phần ốp nhựa yếm chắn gió hai bên, ốp nhựa thân xe bị vỡ khuyết không còn, để lộ phần khung xe kim loại bị gãy gập theo chiều từ trái sang phải. Đầu ngoài núm kim loại tay lái bên trái có dấu vết trượt xước mặt sơn màu đen bám dính tạp chất màu vàng (dạng sơn bả), kích thước trong diện 02x01 cm chiều từ trái sang phải. Tay lái bên phải bị cong gập, biến dạng theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải. Càng giảm xóc bánh trước bị cong vênh, biến dạng kim loại theo chiều từ trái sang phải, mặt ngoài càng giảm xóc bên trái có dấu vết bẹp lõm, vỡ nứt kim loại, trượt xước bám dính tạp chất màu nâu, kích thước 15x03 cm.

Kết luận giám định số 236 ngày 18/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Dấu vết móp méo biến dạng kim loại, bề mặt phía ngoài bị hằn trượt xước mặt sơn bả (màu xám và màu vàng), bám dính tạp chất màu đen (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên ở nắp capô phía trước trên xe ô tô mang BKS 038.35 phù hợp với dấu vết trượt xước mặt sơn (màu đen), bám dính tạp chất màu vàng (dạng sơn bả) theo chiều từ trái sang phải ở đầu ngoài núm tay lái bên trái trên xe mô tô mang BKS 15F1-207.87. Dấu vết vỡ, gãy khuyết nhựa, bung bật khỏi vị trí lắp giáp ban đầu, bề mặt phía ngoài có dấu vết trượt xước nhựa mặt sơn (màu xám) theo chiều từ trước về sau ở ốp nhựa ba đờ xóc phía trước trên xe ô tô BKS 15B-038.35, phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính tạp chất màu xám (dạng sơn) ở mặt ngoài đầu đuôi bàn đạp (đầu liền kết với trục) bên trái xe đạp điện. Dấu vết này được hình thành khi xe đạp điện ở trạng thái đổ nghiêng bên phải va chạm với xe ô tô BKS 15B-038.35.

Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2024 của Hội Đ định giá tài sản kết luận: Xe đạp điện nhãn hiệu Nijia màu trắng xám, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng một số bộ phận do tai nạn giao thông, có giá trị thiệt hại là 4.800.000 Đ; xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 15F1-207.87, màu sơn đỏ đen, số loại SH150, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng một số bộ phận do tai nạn giao thông, có giá trị thiệt hại là 43.400.000 Đ; xe ô tô BKS 15B-038.35, màu sơn bạc, loại xe Transit, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng một số bộ phận do tai nạn giao thông, có giá trị thiệt hại là 33.180.000 Đ.

Quá trình điều tra, Vũ Kim C khai nhận chỉ lái thuê, còn xe ô tô BKS 15B-038.35 thuộc quyền sở hữu của anh Bùi Thế H, hai bên thoả thuận miệng lái thuê hưởng công theo chuyến, mọi hoạt động do anh H toàn quyền quyết định, điều hành. Lịch trình di chuyển đưa đón khách hằng ngày từ thành phố Hải Phòng đi thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và ngược lại, anh H cùng ngồi trên xe với C. Mỗi chuyến đi về, anh H trả công cho C 600.000 Đ. Sau khi va chạm, C đã hô hoán mọi người đến

hỗ trợ, xử lý tình huống đối với những người bị nạn. Xong C đến Công an huyện KT đầu thú. C đã nhờ đại diện gia đình mình đến gia đình bà B (vợ ông Đ), gia đình cháu T xin lỗi, nhận có trách nhiệm bồi thường.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại khai: Sau khi ông Đ bị chết, gia đình đã tổ chức mai táng theo phong tục địa phương. Toàn bộ chi phí mai táng và các thiệt hại khác, trong đó có thiệt hại xe mô tô nhưng do thái độ cư xử của C không tốt nên những người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự và đề nghị xử lý nghiêm khắc đối với Vũ Kim C.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2024/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện KT, thành phố Hải Phòng căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Kim C 18 tháng tù về tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*...Cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo là 01 (một) năm kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về việc xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 26/4/2024, đại diện của người bị hại là anh An Đức A kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt của bị cáo và đề nghị trả hồ sơ làm rõ vận tốc của xe bị cáo khi gây ra tai nạn.

- Ngày 09/5/2024, bị cáo Vũ Kim C kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo trình bày về hoàn cảnh gia đình đang một mình nuôi con nhỏ và mẹ già mất sức lao động; bị cáo xin lỗi gia đình bị hại Đ thời đề nghị Hội Đ xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Về mức bồi thường thiệt hại mà đại diện bị hại yêu cầu tại phiên tòa là 370 triệu Đ là vượt quá khả năng kinh tế trước mắt và lâu dài của bị cáo, nên đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ Đại diện của người bị hại trình bày: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo không trực tiếp đến gia đình mà quan người họ hàng đến chỉ để thăm hỏi, không hề nói gì đến trách nhiệm bồi thường, chỉ đến trước ngày xét xử mới gọi điện cho anh An để xin được hoà giải. Trước thái độ cư xử như vậy của bị cáo nên tại phiên tòa sơ thẩm gia đình bị hại bức xúc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, mà yêu cầu xử lý nghiêm về hình phạt. Nay bị hại vẫn giữ nguyên quan điểm là cần giám định hộp đen của xe để xác định tốc độ của bị cáo khi gây tai nạn và đề nghị Hội Đ xét xử phúc thẩm tăng hình phạt và buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tại phiên tòa, không chấp nhận lời xin lỗi muộn của bị cáo và không Đ ý với quan điểm của Kiểm sát viên là tách ra khỏi kiện vụ án dân sự khác.

+ Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Tòa án cấp sơ thẩm đã xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo kháng cáo không nhưng không cung cấp thêm

tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội Đ xét xử bác kháng cáo của bị cáo. Đối với các yêu cầu của bị hại về giám định lại tốc độ của vụ án là không cần thiết, không làm thay đổi bản chất vụ bị cáo đã thừa nhận điều khiển xe vượt quá tốc độ cho phép, không giảm tốc độ khi qua đường giao nhau nên đã gây tai nạn. Đối với việc kháng cáo tăng hình phạt thì do bị hại cũng có lỗi khi điều khiển xe mô tô có nồng độ cồn trong máu vượt xa ngưỡng cho phép và khi đi từ đường nhánh đã thiếu quan sát để nhường đường cho xe ô tô đi trên đường ưu tiên một cách an toàn; đề nghị bác kháng cáo của đại diện của bị hại; đối với yêu cầu bồi thường của bị hại thì có thể khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đơn kháng cáo của bị cáo, người đại diện của người bị hại trong thời hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét. Tại phiên tòa, một số người tham gia tố tụng vắng mặt nhưng họ đều có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới việc xét xử phúc thẩm; Hội Đ xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

- Xét kháng cáo của bị cáo, đại diện của người bị hại:

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi vi phạm như bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết quả khám nghiệm hiện trường; kết quả khám nghiệm phương tiện; kết luận định giá tài sản; kết luận giám định; vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên có đủ cơ sở Kết luận: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 06/10/2023, Vũ Kim C đã có hành vi điều khiển xe ô tô BKS 15B-038.35 (có giấy phép lái xe theo quy định) đi trên đường 404 theo hướng từ xã Thanh Sơn về xã ĐH, đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua nơi đường bộ giao nhau khác mức, nên đã va chạm vào xe mô tô BKS 15F1-207.87 do ông An Đức Đ điều khiển trên đường thôn Quế Lâm, xã Thụy Hương theo hướng từ Chùa Quế Lâm đi ra đường 404. Sau va chạm, xe ô tô BKS 15B-038.35 do Vũ Kim C điều khiển, sau đó mất lái tiếp tục va chạm vào xe đạp điện do cháu Nghiêm Danh T điều khiển đi ngược chiều trên đường 404; dẫn đến hậu quả ông An Đức Đ bị chết, cháu T bị thương; các phương tiện bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải; Tòa án cấp sơ thẩm kết luận bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu trả hồ sơ để giám định hộp đen xe ô tô, làm rõ tốc độ khi bị cáo điều khiển xe ô tô gây tai nạn. Căn cứ Văn bản số 358/ĐVBK ngày 14/10/2023 của Công ty cổ phần thiết bị điện, điện tử bách khoa xác định “...Theo dữ liệu ghi nhận được từ thiết bị GSHT gửi về hệ thống máy chủ của ĐỊNH VỊ BÁCH KHOA bản tin cuối 22:48:59 của ngày 04/10/2023 thiết bị báo ngắt nguồn, bản tin lúc 22:49:10 ngày 04/10/2023 thiết bị tắt hoàn toàn tại vị trí ĐT 361, Đông Phương, KT, Hải Phòng. Đến ngày 08/10/2023 thiết bị có nguồn và tắt luôn vị trí ghi nhận tại 151, Cầu Đen, NN, KT. Trong khoảng thời gian ngày 06/10/2023 từ 12 giờ đến 15 không có dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình của xe 15B-036.35 được gửi về hệ thống máy chủ của định vị bách khoa”... Do thiết bị giám sát hành trình của xe bị hỏng nên nếu có trả hồ sơ cũng không xác định lại được chính xác tốc độ của xe. Mặt khác, bị cáo cũng đã khai nhận đã điều khiển xe vượt quá tốc độ cho phép gây tai nạn và việc xác định chính xác tốc độ trong trường hợp này không làm thay đổi bản chất vụ án. Hội Đ xét xử thấy không cần thiết phải giám định lại tốc độ của xe và áp dụng nguyên tắc suy đoán có lợi cho bị cáo như nhận định của cấp sơ thẩm là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú; bị hại có lỗi thiếu quan sát khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi từ đường nhánh qua ngã tư giao nhau với đường ưu tiên (có biển báo giao thông), điều khiển xe mà trong máu có nồng độ cồn cao (158,7mg/100ml máu- mức có thể gây ngộ độc). Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Trong thời gian qua, trên địa bàn thành phố Hải Phòng các vụ tai nạn giao thông do lỗi của người điều khiển phương tiện (nhất là các phương tiện vận tải hành khách công cộng) vi phạm Luật giao thông đường bộ, phóng nhanh, vượt ẩu, sử dụng rượu, bia khi điều khiển phương tiện có chiều hướng tăng cao, gây thiệt hại rất nghiêm trọng về người và tài sản. UBND thành phố Hải Phòng đã ban hành văn bản gửi các sở, ngành, địa phương yêu cầu chấn chỉnh lại các hoạt động vận tải hành khách đường bộ, Đ thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm các trường hợp như trên nhằm răn đe, giáo dục các đối tượng vi phạm, Đ thời đẩy mạnh tuyên truyền, đấu tranh phòng chống loại tội phạm trên.

[7] Từ những phân tích trên, Hội Đ xét xử thấy việc Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo mức án 18 tháng tù là không nặng và cũng không nhẹ, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện bị hại, cần giữ nguyên hình mức hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về yêu cầu bồi thường dân sự của đại diện của bị hại tại phiên toà: Tại giai đoạn sơ thẩm, đại diện bị hại từ chối đưa ra yêu cầu bồi thường thiệt hại mặc dù đã được các cơ quan tố tụng giải thích, việc Toà án cấp sơ thẩm tách yêu cầu bồi thường dân sự không xem xét, giải quyết là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện bị hại lại yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự khi cấp sơ thẩm chưa xem xét, giải quyết là vượt quá yêu cầu kháng cáo, trong khi đó bị cáo và gia đình bị hại cũng không thoả thuận được mức bồi thường ngay tại phiên toà phúc thẩm. Do đó, Hội Đ xét xử phúc thẩm không có căn cứ xem xét yêu cầu này của đại diện của bị hại; quyền lợi của gia đình bị hại về bồi thường thiệt hại sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

[9] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; đại diện bị hại không phải chịu án phí.

[10] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Kim C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Kim C 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (khi thụ hình tính trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 06/10/2023 đến ngày 12/10/2023). Cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù. Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bắt thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Kim C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự số 26/2024/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện KT, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THAHS huyện KT;
- Công an huyện KT;
- VKSND huyện KT;
- TAND huyện KT;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Ngũ Đoan, huyện KT;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Minh Hạnh